

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ MBS

(Kèm theo Tờ trình số.../TTr/MBS-HDQT ngày...tháng.... năm 2018)

STT	Nội dung	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất nội dung sửa đổi (Dự thảo Điều lệ)	Giải trình
1	Giải thích thuật ngữ	“ <i>Cán bộ quản lý</i> ” là thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn (<i>Điều 1.1.k</i>)	“ <i>Người điều hành doanh nghiệp</i> ” là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Giám đốc tài chính (nếu có) (<i>Điều 1.1.f</i>)	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi để sử dụng thống nhất thuật ngữ “Người điều hành doanh nghiệp” - Sửa theo Điều 2.5 Nghị định 71/2017/ND-CP
2	Phạm vi hoạt động kinh doanh	Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán của Công ty là: a) Môi giới chứng khoán; b) Tự doanh chứng khoán; c) Bảo lãnh phát hành chứng khoán; d) Tư vấn đầu tư chứng khoán; e) Kinh doanh chứng khoán phái sinh; f) <u>Chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm</u> (<i>Điều 4.1</i>)	Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán của Công ty là: a) Môi giới chứng khoán; b) Tự doanh chứng khoán; c) Bảo lãnh phát hành chứng khoán; d) Tư vấn đầu tư chứng khoán; e) Kinh doanh chứng khoán phái sinh; f) <u>Phát hành, chào bán và niêm yết chứng quyền;</u> g) <u>Tạo lập thị trường cho chứng quyền;</u> h) <u>Giao dịch nhằm phụ đích phòng ngừa rủi ro cho chứng quyền;</u> i) <u>Môi giới và tư vấn đầu tư chứng quyền.</u> (<i>Điều 4.1</i>)	Quy định cụ thể các nghiệp vụ liên quan đến chứng quyền

		<i>Không quy định</i>	Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua (<i>Điều 4.6</i>)	Bổ sung theo Điều 5 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
3	Các loại cổ phần	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật (<i>Điều 11.1</i>) - Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá (<i>Điều 11.3</i>) - Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với Luật chứng khoán, văn bản hướng dẫn liên quan và quy định của Điều lệ này (<i>Điều 11.6</i>) 	Bổ sung theo Điều 6 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

4	Chứng nhận cổ phiếu	<i>Không quy định</i>	Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu (<i>Điều 13.1</i>)	Bổ sung theo Điều 7.1 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
		Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông có thể đề nghị Công ty cấp lại theo quy định của Luật Doanh nghiệp (<i>Điều 13.4</i>)	Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông có thể đề nghị Công ty cấp lại chứng nhận cổ phiếu mới theo quy định của Luật Doanh nghiệp <u>với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty</u> (<i>Điều 13.4</i>)	Bổ sung theo Điều 7.4 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
5	Chứng chỉ chứng khoán khác	<i>Không quy định</i>	Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo ủy quyền và dấu của Công ty (<i>Điều 14</i>)	Bổ sung theo Điều 8 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
6	Chuyển nhượng cổ phần	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán (<i>Điều 15.1</i>) - Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật (<i>Điều 15.2</i>) 	Bổ sung theo Điều 9 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
7	Thu hồi cổ phần	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông 	Bổ sung theo Điều 10 Điều lệ mẫu

			<p>báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi. - Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện. - Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp. - Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và lãi phát sinh theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi. - Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi 	<p>Nghị định 71/2017/ND-CP</p>
--	--	--	--	--------------------------------

			thông báo (Điều 17)	
8	Quyền của cổ đông Công ty	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty. - Quyền được đối xử công bằng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông (Điều 19.1) 	Bổ sung theo Điều 4.1.a Nghị định 71/2017/ND-CP
		Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với phần góp vốn vào Công ty (Điều 17.7)	Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật (Điều 19.8)	Làm rõ quy định và sửa đổi theo Điều 12.2.h Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
		Không quy định	Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp (Điều 19.9)	Bổ sung theo Điều 12.2.i Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

		<i>Không quy định</i>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có các quyền sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (<i>Điều 19.10.b</i>) - Quyền được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật (<i>Điều 19.10.f</i>). - Quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty, cổ đông có quyền đề nghị hủy hoặc đình chỉ quyết định đó theo quy định của Luật doanh nghiệp (<i>Điều 19.10.g</i>) 	<p>Bổ sung theo Điều 12.3.c Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP</p> <p>Bổ sung theo Điều 4.1.b và Điều 4.2 Nghị định 71/2017/ND-CP</p>
9	Nghĩa vụ của cổ đông Công ty	<i>Không quy định</i>	<p>Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Vi phạm pháp luật; b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty <p>(<i>Điều 20.9</i>)</p>	<p>Bổ sung theo Điều 13.6 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP</p>

		<i>Không quy định</i>	<p>Ngoài các nghĩa vụ nêu trên, cổ đông lớn phải đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của công ty và của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty; - Công bố thông tin theo quy định của pháp luật. <p>(Điều 20.11)</p>	Bổ sung theo Điều 5.1 Nghị định 71/2017/ND-CP
10	Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông	<p>Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:</p> <p>a) Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và <u>người được ủy quyền dự họp</u></p> <p>b) <u>Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền.</u></p>	<p>Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:</p> <p>a) Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và <u>người được ủy quyền dự họp/ người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp.</u></p> <p>b) Trường hợp <u>cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp.</u></p> <p>(Điều 21.7)</p>	Bổ sung theo Điều 16.2 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

		<p><u>người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.</u></p> <p>(Điều 19.7)</p>		
11	Thay đổi các quyền	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên. - Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực 	Bổ sung theo Điều 17 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

			<p>hiện tương tự với các quy định tại Điều 27 và Điều 28 Điều lệ này.</p> <p>- Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.</p> <p>(Điều 22)</p>	
12	Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông	<p>Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>.....</p> <p>(Điều 21)</p>	<p>Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a) Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>b) Báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán;</p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc;</p> <p>e) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;</p> <p>f) Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức cổ tức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng</p>	<p>Sửa đổi để thống nhất với quy định tại Điều 26 Điều lệ MBS và quy định tại Điều 136 Luật Doanh nghiệp, Điều 24 Điều lệ mẫu TT 07/2016/TT-BTC</p>

			<p>cổ đông;</p> <p>g) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;</p> <p>h) Quyết định việc tăng, giảm Vốn điều lệ của Công ty</p> <p>i) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;</p> <p>j) Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>k) Quyết định việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p> <p>l) Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông;</p> <p>m) Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;</p> <p>n) Loại cổ phần và tổng số lượng cổ phần của từng loại được quyền chào bán;</p> <p>o) Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất;</p> <p>p) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài</p>	
--	--	--	--	--

			<p>sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>q) Quyết định mua lại từ 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;</p> <p>r) Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi.</p> <p>s) Quyết định phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và trích lập các quỹ.</p> <p>t) Quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>(Điều 24)</p>	
13	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	<p>Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại hơn số thành viên theo quy định của pháp luật 	<p>Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u>, Kiểm soát viên còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật; <p>(Điều 25.2.a)</p>	Bổ sung theo Điều 14.3.c Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

	(Điều 22.2.a)		
	<p>Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm c Khoản này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 8 Điều 17 Điều lệ này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>(Điều 22.2.d)</p>	<p>Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm c Khoản này <u>thì trong thời hạn ba mươi ngày (30) ngày tiếp theo</u>, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 11 Điều 19 Điều lệ này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của tại khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>(Điều 25.2.d)</p>	<p>Làm rõ và bổ sung theo Điều 14.4.c Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP</p>

14	Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông	<i>Không quy định cụ thể</i>	<p>Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty; b) Quyết định việc tăng, giảm Vốn điều lệ của Công ty; c) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên; d) Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; e) Quyết định việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên; f) Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông; g) Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; h) Loại cổ phần và tổng số lượng cổ phần của từng loại được quyền chào bán; i) Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất; j) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối 	<p>Sửa theo Điều 15.2 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP và sửa đổi cho thống nhất với Điều 24 Dự thảo Điều lệ MBS</p>
----	--	------------------------------	---	---

		<p>tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>k) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;</p> <p>l) Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi;</p> <p>m) Quyết định phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và trích lập các quỹ;</p> <p>n) Quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>o) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>(Điều 26.2)</p>	
	<i>Không quy định</i>	Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng (Điều 26.3.a)	Điều 8.1 Nghị định 71/2017/ND-CP
	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 8 Điều 17 của Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất là 03 (ba)	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 10 Điều 19 của Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, <u>địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập,</u>	Bổ sung theo Điều 18.4 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

		ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng, từng loại cổ phần của cổ đông hoặc thông tin tương đương, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp (<i>Điều 23.4</i>)	<u>địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng, loại cổ phần của cổ đông hoặc thông tin tương đương, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp (<i>Điều 26.4</i>)</u>	
15	Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp <u>cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này</u> thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện <u>ít nhất 41% tổng số phiếu biểu quyết (<i>Điều 24.2</i>)</u> - Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất <u>không đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.</u> Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện <u>ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết (<i>Điều 27.2</i>)</u> - Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không được tiến hành do không đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp 	<p>Sửa đổi theo Điều 19.2 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP</p> <p>Sửa theo Điều 19.2 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP và Điều</p>

		<p>hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp (Điều 24.3)</p>	<p><u>Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất (Điều 27.3)</u></p>	<p>141.2 Luật Doanh nghiệp</p>
	<p><i>Không quy định</i></p>		<p>Cổ đông có thể tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự và biểu quyết thông qua thư điện tử, fax, họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác: Thực hiện theo hướng dẫn tại Điều lệ này hoặc quy định nội bộ của Công ty trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật <p>(Điều 27.4.d)</p>	<p>Bổ sung theo Điều 13.2.c Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/NĐ-CP</p>

16	Thẻ thức tiền hành hợp Đại hội đồng cổ đông	Trên thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử có ghi mã số của cổ đông và số cổ phần sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết (<i>Điều 25.1</i>)	Trên thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử có ghi <u>số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền</u> , mã số của cổ đông, số cổ phần sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết và <u>số phiếu biểu quyết của cổ đông đó</u> (<i>Điều 28.1</i>)	Điều 20.2 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
17	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính	Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành: e) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; f) <u>Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán</u> ; g) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; h) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; i) Dự án đầu tư hoặc <u>mua</u> , bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất <u>được kiểm toán</u> của Công ty; (<i>Điều 29.4</i>)	Bổ sung theo Điều 21.3 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

		gần nhất của Công ty; (Điều 26.4)		
18	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	<i>Không quy định</i>	Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền (Điều 30.4)	Bổ sung theo Điều 22.4 Điều lệ mẫu ND 7171/2017/ND-CP
19	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	<i>Không quy định cụ thể</i>	- Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; c) Chương trình và nội dung cuộc họp; d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;	Bổ sung theo Điều 23 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

			<p>e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;</p> <p>f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</p> <p>g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;</p> <p>h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.</p> <p>- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</p> <p>(Điều 32.2)</p>	
		<i>Không quy định</i>	<p>- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản (Điều 32.6)</p>	
20	Yêu	<i>Không quy định</i>	<p>- Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được</p>	Bổ sung theo Điều 24 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/NĐ-CP

	cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông		<p>biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 11 Điều 19 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc một phần nội dung Nghị quyết trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 31 Điều lệ này.</p> <p>b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.</p> <p>(Điều 33)</p>	
21	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Việc định giá tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ (Điều 34.2.e). - Quyết định giá mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Công ty (Điều 34.2.g) - Quyết định Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông (Điều 34.2.o) - Trừ khi pháp luật và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và người điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty 	Bổ sung theo Điều 27.3.f Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP Và Điều 14.2.3, Điều 15 Nghị định 71/2017/ND-CP

			<p>(Điều 34.2.bb).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình (Điều 34.2.ee). - Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của Công ty (Điều 34.2.ff); - Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Công ty (Điều 34.2.gg); - Đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty (Điều 34.2.hh). - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Nghị định này (Điều 34.2.ii). - Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty (Điều 34.10.a) 	
22	Thù lao Hội đồng quản trị	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kịp thời và đầy đủ Hội đồng quản trị các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của Công ty (Điều 34.10.b) - Báo cáo Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật (Điều 	<p>Bổ sung theo Điều 14.2.c Nghị định 71/2017/ND-CP</p> <p>Bổ sung theo Điều 14.2.d Nghị định 71/2017/ND-CP</p>

			34.10.b);	
23	Số lượng và thành phần Hội đồng quản trị	Hội đồng quản trị của Công ty có ít nhất là 05 (năm) người và tối đa là 11 (mười một) người. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên độc lập, trong đó tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống (Điều 31.1.a).	Hội đồng quản trị của Công ty có ít nhất là <u>03 (ba) người</u> và tối đa là 11 (mười một) người. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán và <u>có xét yếu tố về giới</u> ; đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên độc lập, trong đó tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị. (Điều 35.1.a).	Sửa đổi và bổ sung theo Điều 13.1 Nghị định 71/2017/ND-CP
24	Ứng	<i>Không quy định</i>	Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề	Bổ sung theo Điều 11.3 Nghị định 71/2017/ND-CP

<p>cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị và tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT</p>		<p>cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ này và Quy chế nội bộ về quản trị công ty (<i>Điều 36.2</i>).</p>	
	<p>Thông tin về những người được đề cử vào Hội đồng quản trị phải được công bố trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông phù hợp với pháp luật hiện hành (<i>Điều 32.3</i>).</p>	<p>Trường hợp đã xác định được ứng viên, thông tin liên quan về những người được đề cử vào Hội đồng quản trị được <u>đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông</u> và phải được công <u>bố tối thiểu mười (10) ngày</u> trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông trên <u>trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu</u>. <u>Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị</u>. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) <u>Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</u> b) <u>Trình độ học vấn;</u> c) <u>Trình độ chuyên môn;</u> d) <u>Quá trình công tác;</u> e) <u>Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;</u> f) <u>Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;</u> g) <u>Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);</u> 	<p>Bổ sung theo Điều 25.1 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP</p>

			<p>h) <u>Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);</u></p> <p>i) <u>Các thông tin khác (nếu có).</u> <u>(Điều 36.3)</u></p>	
		<i>Không quy định</i>	Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty (<u>Điều 36.10</u>).	Bổ sung theo Điều 26.5 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
25	Thành viên độc lập HDQT	<p>a) Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.</p> <p>b) Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của các công ty con, công ty liên kết, công</p>	<p>a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.</p> <p>b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</p> <p>c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;</p> <p>d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;</p> <p>e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.</p>	Sửa đổi theo Khoản 7 Điều 2 ND 71 và Khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp

	<p>ty do Công ty nắm quyền kiểm soát.</p> <p>c) Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của Công ty.</p> <p>d) Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Công ty trong 02 (hai) năm gần nhất.</p> <p>e) Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Công ty chiếm từ 30% trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của Công ty trong 02 (hai) năm</p>		
--	---	--	--

		gần nhất.		
		<i>Không quy định</i>	Hàng năm, Hội đồng quản trị yêu cầu thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo đánh giá này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (<i>Điều 37.4</i>)	Bổ sung theo Điều 16.3 ND 71/2017/ND-CP
26	Cổ đông được quyền đề cử các ứng viên HDQT, KSV	<i>Không quy định</i>	Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, BKS (<i>Điều 38.2</i>)	Bổ sung theo Điều 25.2 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
27	Chủ tịch HDQT	<i>Không quy định</i>	Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày (<i>Điều 39.3.e</i>)	Bổ sung theo Điều 29.4 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
28	Biên bản họp HDQT	Biên bản họp phải có <u>chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp</u>	Biên bản họp phải có <u>chữ ký của chủ toạ và người ghi biên bản</u> (<i>Điều 40.17</i>)	Sửa theo Điều 30.15 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

		(Điều 36.17)		
29	Các tiểu ban của Hội đồng quản trị	Hội đồng quản trị có thể thành lập các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo nghị quyết của Hội đồng quản trị (Điều 39.1)	Hội đồng quản trị có thể thành lập các tiểu ban trực thuộc <u>để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Số lương thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba người.</u> Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo nghị quyết của Hội đồng quản trị. <u>Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị, trong đó tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng cần phải do 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm trưởng tiểu ban (Điều 43.1)</u>	Bổ sung theo Điều 31 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP và Điều 17.1 Nghị định 71/2017/ND-CP
		<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp không thành lập các tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng, Hội đồng quản trị có thể phân công thành viên độc lập Hội đồng quản trị giúp Hội đồng quản trị trong các hoạt động nhân sự, lương thưởng (Điều 43.2) - Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập tiểu ban, trách nhiệm của từng tiểu ban, trách nhiệm của thành viên của tiểu ban hoặc trách nhiệm của thành viên độc lập được cử phụ trách về nhân sự, lương thưởng (Điều 43.3) 	Bổ sung theo Điều 17 Nghị định 71/2017/ND-CP
30	Người phụ trách quản trị	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết 	Bổ sung theo Điều 32 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

<p>Công ty</p>		<p>định, tối đa là năm (05) năm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: <ul style="list-style-type: none"> a) Có hiểu biết về pháp luật; b) Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; c) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị. - Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm. - Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau: <ul style="list-style-type: none"> a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông; b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; d) Tham dự các cuộc họp; e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật; f) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên 	
-----------------------	--	--	--

			<p>của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;</p> <p>g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.</p> <p>h) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>(Điều 44)</p>	
		<i>Không quy định</i>	<p>Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty</p> <p>(Điều 44.1)</p>	Điều 18.1 Nghị định 71/2017/ND-CP
31	Tổ chức bộ máy quản lý	<i>Không quy định</i>	<p>Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, ký hợp đồng. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.</p> <p>(Điều 45)</p>	Bổ sung theo Điều 33 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
32	Người điều hành doanh nghiệp	<i>Không quy định</i>	<p>- Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các</p>	Bổ sung theo Điều 34 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

			<p>mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.</p> <p>- Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến Tổng giám đốc.</p> <p>(Điều 46)</p>	
33	Nhiệm kỳ của Ban Tổng Giám đốc và Bộ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc	Nhiệm kỳ của Ban Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế (Điều 42.2)	Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế (Điều 47.2)	
		<i>Không quy định</i>	Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế (Điều 47.2).	Bổ sung theo Điều 35 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
34	Quyền và nghĩa vụ của Tổng	<i>Không quy định</i>	Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Tiền lương của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài	Bổ sung theo Điều 35.1 ĐL mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

	Giám đốc		chính năm của Công ty (<i>Điều 47.5</i>).	
		Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông (<i>Điều 42.5.a</i>)	Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông; <u>bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các Hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất (<i>Điều 47.5.a</i>).</u>	Bổ sung theo Điều 35.3.b Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
		Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và <u>hàng tháng</u> của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch (<i>Điều 42.5.k</i>)	Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và <u>hàng quý</u> của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch (<i>Điều 47.5.m</i>)	Sửa theo Điều 35.3.h Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
35	Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc	1. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Không được đồng thời làm việc cho công ty chứng	1. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. 2. Không được đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ hoặc doanh nghiệp khác; không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác. 3. Không bị xử phạt theo pháp luật chứng khoán và thị	Sửa đổi theo các quy định của chứng khoán: Điều 5.3 ND 86/2016/ND-CP

	<p>khoán, công ty quản lý quỹ hoặc doanh nghiệp khác; không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác.</p> <p>2. Không bị UBCK xử phạt theo pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán trong <u>vòng 02 (hai) năm gần nhất.</u></p> <p>3. Không phải là người đã từng hoặc đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Chưa từng là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp bị phá sản, trừ trường hợp phá</p>	<p>trường chứng <u>khoán trong vòng 12 (mười hai) tháng gần nhất.</u></p> <p>4. Không phải là <u>người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự</u>, bị phạt tù hoặc bị tòa án cấm hành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật.</p> <p>5. Chưa từng là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp bị phá sản, trừ trường hợp phá sản vì lý do bất khả kháng.</p> <p>6. Tổng Giám đốc không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty mẹ.</p> <p>7. Trình độ học vấn và kinh nghiệm làm việc: có bằng đại học hoặc trên đại học; có kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chứng khoán ít nhất 03 (ba) năm <u>hoặc tại bộ phận tài chính, kế toán, đầu tư trong doanh nghiệp khác và có kinh nghiệm quản lý điều hành tối thiểu 03 (ba) năm.</u></p> <p>8. Tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động kinh doanh chứng khoán.</p> <p>9. Có Chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ.</p> <p>10. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.</p>	
--	--	--	--

	<p>sản vì lý do bất khả kháng.</p> <p>5. Tổng Giám đốc không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty mẹ.</p> <p>6. Trình độ học vấn và kinh nghiệm làm việc: có bằng đại học hoặc trên đại học; có kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chứng khoán ít nhất 03 (ba) năm và có <u>kinh nghiệm quản lý điều hành tối thiểu 03 (ba) năm</u>.</p> <p>7. Tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong</p>		
--	--	--	--

		<p>hoạt động kinh doanh chứng khoán.</p> <p>8. Có Chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ.</p> <p>9. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.</p>		
36	Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên	<i>Không quy định</i>	<p>Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử (<i>Điều 51.2</i>).</p>	<p>Bổ sung theo Điều 36 DL mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP</p>
		<i>Không quy định</i>	<p>Kiểm soát viên có thể không phải là cổ đông Công ty (<i>Điều 52.2</i>)</p>	<p>Bổ sung theo Điều 21.1 Nghị định 71/2017/ND-CP</p>
37	Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty (<i>Điều 53.1.b</i>); - Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông (<i>Điều 53.1.c</i>); 	<p>Bổ sung theo Điều 38.1.a Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP và Điều 22.3 Nghị định 71/2017/ND-CP</p>

		<p>Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc vi phạm <u>trách nhiệm của người quản lý công ty theo quy định tại Luật Doanh nghiệp</u>, Điều lệ công ty thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị và yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm đồng thời có giải pháp khắc phục hậu quả (<i>Điều 46.1.h</i>)</p>	<p>Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và <u>Người điều hành doanh nghiệp khác vi phạm pháp luật</u>, hoặc vi phạm Điều lệ công ty thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng <u>bốn mươi tám (48) giờ</u> và yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm đồng thời có giải pháp khắc phục hậu quả (<i>Điều 53.1.j</i>)</p>	<p>Bổ sung theo Điều 22.4 Nghị định 71/2017/ND-CP</p>
		<p><i>Không quy định</i></p>	<p>Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình (<i>Điều 53.2.b</i>)</p>	<p>Bổ sung theo Điều 38.1.2 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP</p>
<p>38</p>	<p>Cách thức hoạt động và cuộc họp BKS</p>	<p><i>Không quy định</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các Kiểm soát viên tham dự họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng Kiểm soát viên (<i>Điều 54.4</i>). - Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện công ty kiểm toán độc lập tham dự và trả lời các vấn đề mà các Kiểm soát viên quan tâm (<i>Điều 54.5</i>). 	<p>Bổ sung theo Điều 23 Nghị định 71/2017/ND-CP</p>

39	Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; - Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó <p>(Điều 55.1)</p>	Bổ sung theo Điều 37.2 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
40	Trách nhiệm thực và tránh các xung đột về quyền lợi	<p><u>Công ty không được cho vay dưới bất kỳ hình thức nào cho các cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm và người có liên quan của những đối tượng trên (Điều 51.3).</u></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp <u>các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp Công ty và tổ chức có liên quan là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác (Điều 58.4).</u> - <u>Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là cá nhân, tổ chức và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, tổ chức trừ trường hợp pháp luật có quy định khác (Điều 58.5)</u> 	Sửa theo Điều 40.4 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP và Điều 26 Nghị định 71/2017/ND-CP
	Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng	Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp khác hoặc những người liên quan đến	Bổ sung theo Điều 40.5.c Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP	

	<p>quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá nếu được thông qua theo quy định tại Điều 60 của Điều lệ này (Điều 51.4)</p>	<p>họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá nếu được thông qua theo quy định tại Điều 68 của Điều lệ này <u>và trường hợp Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua (Điều 58.6)</u></p>	
	<p><i>Không quy định</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch của các đối tượng nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, công ty đại chúng phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật 	<p>Bổ sung theo Điều 24.3 và Điều 24.4 Nghị định 71/2017/ND-CP</p>

			<p>chứng khoán về công bố thông tin (<i>Điều 58.8</i>).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty (<i>Điều 58.9</i>). 	
41	Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	<i>Không quy định</i>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các tài liệu này trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty (<i>Điều 60.1</i>)</p>	Bổ sung theo Điều 42.1 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
42	Giải quyết tranh chấp nội bộ	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại giữa Công ty với các đối tượng lại điểm a, b khoản 1 Điều 65 Điều lệ này: Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu, chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp. - Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu 	Bổ sung theo Điều 55 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

			<p>quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án. <p>(Điều 66)</p>	
43	Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý	<i>Không quy định</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 75 Điều lệ này. Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và các cơ quan chức năng khác (nếu có). - Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi/lỗ của Công ty trong năm tài chính, báo cáo tình hình tài chính phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. - Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính sáu tháng đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán 	Bổ sung theo Điều 48 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

			<p>và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và các cơ quan chức năng khác (nếu có) theo các quy định của pháp luật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các báo cáo tài chính năm được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo tài chính sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty. - Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý trong giờ làm việc tại trụ sở chính của Công ty và phải trả mức phí hợp lý cho việc sao chụp. <p>(Điều 70)</p>	
44	Báo cáo thường niên	<i>Không quy định</i>	Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán (Điều 71).	Bổ sung theo Điều 49 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
45	Đồng tiền sử dụng	<i>Không quy định</i>	Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp (Điều 74.3).	Bổ sung theo Điều 47.3 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP
46	Nguyên tắc phân	<i>Không quy định</i>	Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu (Điều 76.3).	Bổ sung theo Điều 44.2 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP

	phối lợi nhuận	<p>Trường hợp cổ tức/lợi nhuận, thưởng hay những khoản tiền khác liên quan tới một cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở thông tin do cổ đông cung cấp (Điều 66.4)</p>	<p>Trường hợp cổ tức/lợi nhuận, thưởng hay những khoản tiền khác liên quan tới một cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở thông tin do cổ đông cung cấp. <u>Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về Ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này.</u> Việc thanh toán cổ tức có thể được tiến hành thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (Điều 76.4).</p>	<p>Bổ sung theo Điều 44.4 ĐL mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP</p>
47	Thanh lý	<p><i>Không quy định</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty. - Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan quản lý về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc 	<p>Bổ sung theo Điều 54 Điều lệ mẫu Nghị định 71/2017/ND-CP</p>

			<p>liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.</p> <p>- Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Các chi phí thanh lý;b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;c) Nợ thuế;d) Các khoản nợ khác của Công ty;e) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước <p>(Điều 82).</p>	
--	--	--	---	--

Trân trọng/.